

Bản án số: 17 /2018/HSST

Ngày: 16/ 03/ 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH – TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Lý

Các Hôi thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Đường
2. Ông Dương Viết Vĩnh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình - tỉnh Thái Nguyên
tham gia phiên tòa: Bà Ngô Diệu Thanh, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2018/HSST ngày 31 tháng 01 năm 2018, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/HSST-QĐ ngày 06 tháng 3 năm 2018, đối với bị cáo:

Huỳnh Hữu H , sinh năm 1993 tại: huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Xóm H, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Hữu T và bà: Phạm Thi H ; chưa có vợ con;

Tiền án: 01 ngày 31/12/2013 Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 14/3/2016 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/12/2017 cho đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa)

- **Người bị hại:** Anh Tạ Văn T, sinh năm 1978

Nơi cư trú: Thôn H, xã T, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa)

- **Người làm chứng:**

1. Ông Huỳnh Hữu T , sinh năm 1969

Nơi cư trú: Xóm H, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

(Có mặt tại phiên tòa)

2. Bà Phạm Thị H , sinh năm 1971

Nơi cư trú: Xóm H, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/11/2017, anh Tạ Văn T cùng nhóm thợ đi đổ bê tông đường thuộc Xóm H, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày anh T cùng nhóm thợ vào nhà một người dân gần đó ăn cơm, trong lúc vào anh T có cởi áo khoác ngoài cất trong cốp, dưới yên xe máy được dựng ở cổng nhà ông Huỳnh Hữu T ở Xóm H, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên bên trong túi áo ngực trong áo khoác anh T có để ví, trong ví có một số giấy tờ tùy thân mang tên Tạ Văn T và số tiền 7.700.000 đồng. Trong lúc anh T cùng mọi người đang ăn cơm thì bà Phạm Thị H (là vợ ông Huỳnh Hữu T ngồi trông xe cho mọi người ăn cơm. Lúc này Huỳnh Hữu H là con trai bà H, ông T cũng ăn cơm cùng nhóm thợ và ăn xong trước nên đi ra ngoài. Huy thấy mẹ trông xe nên đi ra chỗ để xe và bảo bà H vào ăn cơm để H trông xe cho, khi bà H vào ăn cơm H đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, H đi đến gần xe máy của anh T , tay trái kéo yên xe, tay phải cho vào bên trong cốp

dưới yên và lôi ra chiếc áo khoác ngoài của anh T. Lấy áo xong, H cầm mang lên đồi cây gần nhà kiểm tra bên trong túi áo có chiếc ví da, H bỏ chiếc ví cất giấu ở đám lá cây trên đồi, chiếc áo thì vắt ở cây keo rồi đi về nhà. Khoảng 13 giờ cùng ngày H đi lên đồi cây, lấy chiếc ví trộm cắp được ra kiểm tra thì thấy có nhiều giấy tờ cùng số tiền 7.700.000đồng. H cầm số tiền 2.700.000đồng cho vào túi quần còn lại số tiền 5.000.000đồng gồm 10 tờ mệnh giá 500.000đồng thì H chia ra làm 4 phần cất giấu ở những vị trí khác nhau trên đồi cây. Chiếc ví cùng giấy tờ tùy thân thì để vào một bụi cây. Sau khi ăn cơm xong, anh T phát hiện bị mất áo nên đã đi tìm xung quanh thì phát hiện thấy chiếc áo khoác ngoài trên đồi cây nhà ông T, anh T kiểm tra thì không thấy ví có tiền đâu nên đã trình báo Công an xã Diêm Thụy.

Vật chứng: 01 áo khoác gió mỏng, 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng cùng các giấy tờ liên quan trong ví.

Ngày 31/12/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình ra quyết định trưng cầu định giá tài sản là 01 chiếc áo khoác gió mỏng và 01 chiếc ví da màu nâu đã qua sử dụng. Ngày 31/12/2017 Hội đồng định giá tài huyện Phú Bình kết luận số 182/KL/ĐG 01 chiếc áo khoác gió mỏng trị giá 50.000đồng và 01 chiếc ví da màu nâu có trị giá 10.000đồng.

Tại Cơ quan điều tra Huỳnh Hữu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của Huy phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án là: 01 giấy chứng nhận công an xã số 161309; 01 giấy đăng kí xe mô tô 20H1 – 069.57 số 006705; 01 thẻ khách hàng sử dụng điện thoại; 01 chứng minh nhân dân số 091039255; 01 giấy phép lái xe mô tô số R804784; 01 thẻ bảo hiểm y tế số XK 4190800100061 đều mang tên Tạ Văn T; 01 đăng ký xe mô tô BKS 20M2 – 0900 số 018791 mang tên Đỗ Văn Đoàn; 01 thẻ hội viên hội người cao tuổi mang tên Hoàng Thị Đối; 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Tạ Xuân Đoàn số HS 4190805105481; 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Tạ Đức Tâm số HS 4190800711404, 01 chiếc áo khoác gió, 01 ví da đã được trả lại cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng. Đối với số tiền 7.700.000đồng không thu giữ được anh T yêu cầu H bồi thường lại số tiền trên.

Bản Cáo trạng số 14/KSĐT ngày 30 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố bị cáo Huỳnh Hữu H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 (nay là khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015); điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt đối với bị cáo Huỳnh Hữu H từ **12** (mười hai) tháng đến **15** (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 1/12/2017.

* Phần bồi thường dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh T số tiền 5.700.000đ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Hữu H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án trên. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người bị hại, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra. Như vậy, HĐXX có đủ căn cứ xác định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 21/11/2017, tại khu vực Xóm Hanh, xã Diêm Thụy, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, lợi dụng sơ hở của những chủ tài sản bị cáo Huỳnh Hữu H có hành vi trộm cắp của anh Tạ Văn T 01 giấy chứng nhận công an xã số 161309; 01 giấy đăng kí xe mô tô 20H1 – 069.57 số 006705; 01 thẻ khách hàng sử dụng điện thoại; 01 chứng minh nhân dân số 091039255; 01 giấy phép lái xe mô tô số R804784; 01 thẻ bảo hiểm y tế số XK 4190800100061 đều mang tên Tạ Văn T; 01 đăng ký xe mô tô BKS 20M2 – 0900 số 018791 mang tên Đỗ Văn Đoàn; 01 thẻ hội viên hội người cao tuổi mang tên Hoàng Thị Đối; 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Tạ Xuân Đoàn số HS 4190805105481; 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Tạ Đức Tâm số HS 4190800711404, 01 chiếc áo khoác gió, 01 ví da và 7.700.000đồng. Tổng giá trị tài sản là: 7.760.000đ (Bảy triệu, bảy trăm sáu mươi nghìn đồng) . Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định tại Khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999.

Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ **hai triệu đồng** đến **dưới năm mươi triệu đồng** hoặc **dưới hai triệu đồng** nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết*

án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

Tuy nhiên, từ ngày 1.1.2018 Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành.

Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“ 1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000 đồng, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

Đối chiếu hai Điều luật thì thấy rằng mức hình phạt là tương đương nhau, do vậy cần áp dụng Điều luật của Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử đối với bị cáo Huỳnh Hữu H .

[2]Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[3]Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo có một tiền án, chưa được xóa án tích lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015. Được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tự nguyện bồi thường được quy định tại điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngoài ra tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cho nên còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm bồi thường quy định tại khoản 2 Điều 52 BLHS năm 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đồng đến 50.000.000đồng”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm ruộng, không có thu nhập, đang ở cùng với gia đình nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại là anh Tạ Văn T trình bày bị cáo và gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường 2.000.000đ, nay anh có yêu cầu bồi thường 5.700.000đ là có căn cứ nên cần chấp nhận yêu cầu này của anh T . Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh T số tiền 5.700.000đ.

[6]Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Mức án mà vị đại diện VKS đề nghị là phù hợp.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo Huỳnh Hữu H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

Huỳnh Hữu H **12** (Mười hai tháng) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 1/12/2017

Áp dụng điều 329 Bộ Luật tố tụng hình sự: Tiếp tục giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo công tác thi hành án.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; các Điều 584, 585, 586, 589, 590, 357, 468; Khoản 2 Điều 357; Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Ghi nhận việc anh Tạ Văn T đã nhận bồi thường của bị cáo là 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*)

- Buộc bị cáo Huỳnh Hữu H phải tiếp tục bồi thường cho anh Tạ Văn T số tiền là **5.700.000đ** (*Năm triệu, bảy trăm nghìn đồng*)

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, anh T có đơn yêu cầu thi hành ôn, nếu bị cáo H không tự nguyện thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi được xác định theo khoản 2 Điều 468 BLDS.

- Ghi nhận việc anh Tạ Văn T đã nhận lại 01 giấy chứng nhận công an xã số 161309; 01 giấy đăng kí xe mô tô 20H1 – 069.57 số 006705; 01 thẻ khách hàng sử dụng điện thoại; 01 chứng minh nhân dân số 091039255; 01 giấy phép lái xe mô tô số R804784; 01 thẻ bảo hiểm y tế số XK 4190800100061 đều mang tên Tạ Văn T; 01 đăng ký xe mô tô BKS 20M2 – 0900 số 018791 mang tên Đỗ Văn Đoàn; 01 thẻ hội viên hội người cao tuổi mang tên Hoàng Thị Đối; 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Tạ Xuân Đoàn số HS 4190805105481; 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Tạ Đức Tâm số HS 4190800711404, 01 chiếc áo khoác gió, 01 ví da

3. Án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Huỳnh Hữu H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 285.000đ (*Hai trăm, tám mươi lăm nghìn*) án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKS huyện Phú Bình;
- Công an huyện Phú Bình;
- Chi cục THADS Phú Bình;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Lý

